TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 04 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2017/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị U**, sinh năm 1991
Trú tại: Số nhà 114, tổ dân phố 4D, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Lý Ngọc A**, sinh năm 1988
Trú tại: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị U và ông Lý Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị U và ông Lý Ngọc A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị U và ông Lý Ngọc A thoả thuận: Bà Bùi Thị U tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Lý Bùi Ngọc D, sinh ngày 06/6/2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông Lý Ngọc A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Lý Ngọc Thảo T, sinh ngày 05/01/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Bùi Thị U và ông Lý Ngọc A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

" *Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình*".

- Về án phí: Bà Bùi Thị U tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà Bùi Thị U đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004742 ngày 29/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho bà Bùi Thị U 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đ được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H. Bảo Lâm;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Văn Biên